

Số: 227/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 04 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 147/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1990;

Số căn cước công dân: 049190020258

Địa chỉ: Khối H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Phương N, sinh năm 1984;

Số căn cước công dân: 066084004065

Địa chỉ: Khối H, phường Đ, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Phương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Phương N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 13/01/2011 và Nguyễn Công H, sinh ngày 13/12/2017.

Các đương sự thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Bảo C và cháu Nguyễn Công H cho bà Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi), ông Nguyễn Phương N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/tháng, 1.000.000 đồng/cháu/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 5 năm 2026 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Bảo C và cháu Nguyễn Công H đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí DSST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002322 ngày 12/03/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 10 – Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND phường Điện Bàn Đông (GCN số 79/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quốc Thiện